TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ	*Nam Đông, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: Anh Trần Thanh L, sinh năm: 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện nay: Thôn PM, xã HP, huyện C, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm: 1984 và anh Trần Thanh L, sinh năm: 1984.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Thanh L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ chung: Chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Thanh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương Th và anh Trần Thanh L đã tự nguyện thoả thuận với nhau là chị Thảo phải chịu nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Th đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008285 ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả số tiền chênh lệch tạm ứng án phí cho chị Trần Thị Phương Th là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND xã Hương Phú, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế;
(Đăng ký kết hôn ngày 26/02/2019)
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thược